

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 156/2007/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an (Công văn số 514/BCA(C11) ngày 27 tháng 3 năm 2007) và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 2353/BKH-TĐ&GSĐT ngày 09 tháng 4 năm 2007),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu của chương trình:

a) Mục tiêu tổng quát:

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tác hại của tệ nạn ma túy để tự phòng, chống, làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội;
- Đấu tranh làm giảm tội phạm ma túy và nguồn cung cấp chất ma túy;
- Kiểm chế và giảm người nghiện ma túy;
- Từng bước đẩy lùi và xóa bỏ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, tạo môi trường lành mạnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:

- Giảm từ 20 đến 30% số người nghiện ma túy so với năm 2005, khống chế tỷ lệ người nghiện ma túy dưới 0,1% dân số; kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện mới, giảm tỷ lệ tái nghiện; 100% số xã, phường, thị trấn, khu dân cư đăng ký xây dựng xã, phường, thị trấn, khu dân cư lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, phấn đấu đến năm 2010 cả nước có 60% xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy;
- Ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam; xóa bỏ cơ bản các tổ chức, đường dây, tụ điểm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy; tăng tỷ lệ phát hiện, điều tra, bắt giữ tội phạm ma túy ở khu vực biên giới;

- Xóa bỏ cơ bản và bền vững việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy;

- Kiểm soát và quản lý chặt chẽ việc lưu thông, sử dụng các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần.

2. Các giải pháp thực hiện chương trình:

a) Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế, chính sách:

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách về phòng, chống ma túy, đặc biệt là các chính sách về xã hội hóa công tác cai nghiện ma túy, tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy;

- Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự (phần các tội phạm về ma túy), Luật phòng, chống ma túy; trình Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính; trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, chú trọng lĩnh vực xã hội hóa công tác phòng, chống ma túy;

- Nghiên cứu ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách đối với những người có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy và những người trực tiếp tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy bị hy sinh, bị thương tật, bị lây nhiễm HIV/AIDS, bị thiệt hại về tài sản; khuyến khích các tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp tham gia vào công tác cai nghiện ma túy; tiếp nhận để tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho những người sau cai nghiện ma túy.

b) Nâng cao năng lực về phòng, chống ma túy:

- Tăng cường năng lực cho các lực lượng làm công tác phòng, chống ma túy để thực hiện nhiệm vụ:

- + Quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy;

- + Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy;

- + Cai nghiện ma túy, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện;

- + Xóa bỏ việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy của lực lượng Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển; đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

c) Hoàn thiện tổ chức về phòng, chống ma túy:

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống ma túy:

- + Ban hành các quy định cụ thể về trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy Đảng, chính quyền và của từng cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống ma túy; đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị, trường học về công tác phòng, chống ma túy;

- + Nâng cao trách nhiệm điều hành, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy ở địa phương.

- Kện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Ủy ban Quốc gia và Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm từ Trung ương đến địa phương.

- Bố trí đủ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, trước hết là ở các địa bàn trọng điểm về ma túy.

- Quy chuẩn hóa về tổ chức bộ máy, cán bộ ở các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

d) Xã hội hóa công tác phòng, chống ma túy:

- Xác định phòng, chống ma túy là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để tập trung chỉ đạo nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý triệt để các tệ nạn ma túy;

- Đa dạng hóa các hình thức cai nghiện, phục hồi dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, chú trọng các hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện tư nhân để huy động các nguồn lực tham gia vào công tác cai nghiện, phục hồi và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện.

đ) Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy:

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các nước trong khu vực, trên thế giới, đặc biệt là các nước có chung đường biên giới với Việt Nam để chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả việc vận chuyển trái phép ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam;

- Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, trao đổi và học tập kinh nghiệm;

- Thực hiện các Công ước quốc tế về kiểm soát ma túy, các Hiệp định và thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia;

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo để vận động các nước, các tổ chức quốc tế tài trợ cho công tác phòng, chống ma túy của Việt Nam;

- Nghiên cứu tiếp tục ký kết Hiệp định về phòng, chống ma túy với các nước trong khu vực và trên thế giới.

3. Các đề án của chương trình:

a) Đề án 1: Tuyên truyền phòng, chống ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong các cơ quan, tổ chức, các tầng lớp nhân dân tại địa bàn dân cư để phát huy tính chủ động, tích cực của cơ quan, tổ chức và mỗi người dân trong công tác phòng, chống ma túy.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

b) Đề án 2: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Nâng cao năng lực cho các lực lượng chuyên trách đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính.

+ Tiểu đề án 1: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ Công an.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiểu đề án 2: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ đội Biên phòng thuộc Bộ Quốc phòng.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng).

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiểu đề án 3: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng Cảnh sát biển thuộc Bộ Quốc phòng.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng (Cục Cảnh sát biển).

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiểu đề án 4: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng Hải quan thuộc Bộ Tài chính.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính .

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

c) Đề án 3: Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện và nghiên cứu, thẩm định, triển khai ứng dụng, đánh giá các loại thuốc, phương pháp y học trong điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): nâng cao năng lực và hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy; nghiên cứu và triển khai ứng dụng các bài thuốc cai nghiện, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các mô hình cai nghiện, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy của tư nhân, các đơn vị và doanh nghiệp.

+ Tiểu đề án 1: Nâng cao năng lực và hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiểu đề án 2: Nghiên cứu, thẩm định, triển khai ứng dụng, đánh giá các loại thuốc, phương pháp y học trong điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.